

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN MỸ  
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/ 2022/ QĐST - KDTM

Yên Mỹ, ngày 14 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022 Về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 13/ 2021/ TLST – KDTM ngày 24 tháng 08 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**XÉT THẤY:**

Nội dung thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Đ

Địa chỉ: phường L, quận H, TP Hà Nội.

Đơn vị được ủy quyền: Ngân hàng TMCP Đ – Chi Nhánh Bắc Hưng Yên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Văn S – Trưởng phòng khách hàng doanh nghiệp 2.

Địa chỉ: Ngã tư Ph, xã Ngh, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

**Bị đơn:** Công ty Cổ phần dược và V

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn N – Giám đốc.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện A, tỉnh Hưng Yên.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958

Bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1960

Ông T, bà Đ ủy quyền cho anh Nguyễn Văn N

Đều trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện A, tỉnh Hưng Yên.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về hợp đồng tín dụng:** Người đại diện theo ủy quyền của ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Bắc Hưng Yên và người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần dược và V cùng xác nhận, Cổ phần dược và V ký kết các hợp đồng tín dụng với ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Bắc Hưng Yên để vay số tiền cụ thể như sau:

1/ Hợp đồng tín dụng số 06/2020/6373930/HĐTD, ngày 28/08/2020 vay 207.000.000đ.

2/ Hợp đồng tín dụng số 07/ 2020/6373930/HĐTD, ngày 12/ 03/2020 vay 403.560.960đ.

3/ Hợp đồng tín dụng số 08/2020/6373930/HĐTD, ngày 13/03/2020 vay 410.000.000đ.

4/ Hợp đồng tín dụng số 09/2020/6373930/HĐTD, ngày 16/ 03 /2020 vay 450.000.000đ.

5/ Hợp đồng tín dụng số 10/2020/6373930/HĐTD, ngày 17/ 03/2020 vay 500.380.960đ.

6/ Hợp đồng tín dụng số 11/2020/6373930/HĐTD, ngày 27/ 04/2020 vay 700.000.000đ.

7/ Hợp đồng tín dụng số 12/2020/6373930/HĐTD, ngày 28/04/2020 vay 131.773.376đ.

8/ Hợp đồng tín dụng số 13/2020/6373930/HĐTD, ngày 14/05/2020 vay 750.000.000đ.

9/ Hợp đồng tín dụng số 14/2020/6373930/HĐTD, ngày 18/05/2020 vay 500.000.000đ.

10/ Hợp đồng tín dụng số 15/2020/6373930/HĐTD, ngày 08/07/2020 vay 295.000.000đ.

11/ Hợp đồng tín dụng số 16/2020/6373930/HĐTD, ngày 10/07/2020 vay 205.000.000đ.

12/ Hợp đồng tín dụng số 17/2020/6373930/HĐTD, ngày 16/07/2020 vay 851.577.250đ.

13/ Hợp đồng tín dụng số 18/2020/6373930/HĐTD, ngày 17/07/2020 vay 700.000.000đ.

14/ Hợp đồng tín dụng số 19/2020/6373930/HĐTD, ngày 17/07/2020 vay 475.000.000đ.

15/ Hợp đồng tín dụng số 20/2020/6373930/HĐTD, ngày 21/07/2020 vay 200.000.000đ.

16/ Hợp đồng tín dụng số 21/2020/6373930/HĐTD, ngày 23/07/2020 vay 195.000.000đ.

17/ Hợp đồng tín dụng số 22/2020/6373930/HĐTD, ngày 24/07/2020 vay 150.000.000đ.

18/ Hợp đồng tín dụng số 23/2020/6373930/HĐTD, ngày 05/08/2020 vay 65.000.000đ.

19/ Hợp đồng tín dụng số 24/2020/6373930/HĐTD, ngày 14/08/2020 vay 51.450.000đ.

Tính đến ngày 16/08/2021 Công ty Cổ phần dược và V còn nợ Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Bắc Hưng Yên 7.240.742.546 đồng tiền gốc, tiền lãi trong hạn 592.4432.270đ, tiền lãi quá hạn là 203.042.171đ, tổng cộng 8.036.227.987.

**Về phương thức, thời gian trả nợ:** Các bên cùng thỏa thuận đến ngày 30/06/2022 Công ty Cổ phần dược và V phải trả Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Bắc Hưng Yên 100.000.000đ tiền gốc, đến ngày 31/10/2022 phải trả toàn bộ gốc còn lại và toàn bộ tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn và lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong nợ gốc, mức lãi xuất theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Nếu Công ty Cổ phần dược và V trả đúng theo cam kết trên, thì sau khi thanh toán toàn bộ tiền gốc, Công ty sẽ được ngân hàng miễn giảm tiền lãi theo quy định.

Nếu Công ty Cổ phần dược và V không trả, hoặc trả không đủ thì Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Bắc Hưng Yên được quyền đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số số 01/2018/ 6373930/ HĐBĐ ngày 13/03/2018 bao gồm quyền sử dụng đất số 497, tờ bản đồ số 03, diện tích 994m<sup>2</sup>, tại thôn Đa Lộc, xã Đa Lộc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên cùng các tài sản trên đất gồm: 01 ngôi nhà cấp 4 diện tích 28m<sup>2</sup>; 01 ngôi nhà 02 tầng diện tích 105,7m<sup>2</sup>/ 1 tầng; 01 nhà kho mái lợp tôn diện tích 59,2m<sup>2</sup>; 01 nhà 04 tầng, diện tích 96,1m<sup>2</sup>/ 1 tầng; 01 nhà kho mái lợp tôn diện tích 65,4m<sup>2</sup>; 01 lán để xe diện tích 66,5m<sup>2</sup>. Để thu hồi nợ, nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản không đủ trả nợ gốc và lãi thì Công ty Cổ phần dược và V tiếp tục phải trả nợ, cho đến khi thanh toán xong toàn bộ tiền gốc và tiền lãi.

**Về án phí:** Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Bắc Hưng Yên và Công ty Cổ phần dược và V mỗi bên phải chịu 29.000.000đ (Hai chín triệu đồng án phí dân sự sơ thẩm).

Đối trừ 58.018.000đ tiền tạm ứng án phí Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Bắc Hưng Yên đã nộp tại biên lai thu số AA/2015/ 0003578 ngày 23/08/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Mỹ, hoàn trả Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Bắc Hưng Yên 29.018.000đ (Hai mươi chín triệu, không trăm mười tám nghìn đồng chẵn)

Công ty Cổ phần dược và V có đơn xin miễn giảm án phí, miễn giảm 14.500.000đ (mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng), Công ty Cổ phần dược và V còn phải chịu 14.500.000đ (mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Viện KSND huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS huyện Yên Mỹ;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**  
**(đã ký)**  
**Ngô Xuân Quỳnh**